

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa

CHÁNH THANH TRA TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-TTCP ngày 06/11/2016 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thanh tra;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-TTCP ngày 10/4/2017 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra”;

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 24/3/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa sắp xếp cơ cấu tổ chức Thanh tra tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Thanh tra tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế: Quyết định số 59/QĐ-TTT ngày 07/6/2017 của Chánh Thanh tra tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 102/QĐ-TTT ngày 24/8/2017 của Chánh Thanh tra tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 59/QĐ-TTT ngày 07/6/2017 của Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Chánh Văn phòng; Trưởng các phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra các: sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố; công chức, người lao động thuộc Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng TĐ-KT TTCP (b/c);
- Hội đồng TĐ-KT tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Lý Nguyễn Nguyên Vũ

QUY CHẾ**THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NGÀNH THANH TRA TỈNH KHÁNH HÒA**
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTT ngày / /2021
của Chánh Thanh tra tỉnh Khánh Hòa)***Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền và trình tự, thủ tục thi đua, khen thưởng thuộc Ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân, tập thể **thuộc** Thanh tra các sở, ban, ngành (sau đây gọi tắt là Thanh tra sở), Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Thanh tra huyện), các phòng thuộc Thanh tra tỉnh và các Khối thi đua thuộc ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa.

2. Cá nhân, tổ chức khác tại tỉnh Khánh Hòa có nhiều đóng góp thiết thực cho sự nghiệp xây dựng, phát triển của ngành Thanh tra tỉnh.

3. **Cá nhân thực hiện nhiệm vụ công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng thuộc các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở (Sở Tư pháp, Sở Ngoại vụ).**

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua và căn cứ xét thi đua:

a) Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

b) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua.

c) Cá nhân, tập thể không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

c) Tập thể, cá nhân có 10% hồ sơ trễ hạn trở lên trong năm (hồ sơ liên quan thủ tục hành chính phát sinh giao cá nhân, phòng thực hiện) ảnh hưởng kết quả xếp hạng cải cách hành chính của cơ quan hàng năm thì không được xếp “loại Tốt”, không được xem xét công nhận các “Danh hiệu thi đua” và “Hình thức khen thưởng”.

2. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ xét khen thưởng:

a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời; một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng; kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

b) Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Quan tâm khen thưởng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập, công tác.

c) Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn “cá nhân nữ” hoặc “tập thể có tỷ lệ nữ” từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ: thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được thực hiện theo quy định chung.

d) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định.

Báo cáo phải đầy đủ nội dung sau: số quyết định, ngày, tháng, năm của cấp có thẩm quyền được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng; số quyết định, ngày, tháng, năm công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

đ) Chỉ lấy kết quả khen thưởng theo công trạng và thành tích làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng theo đợt (chuyên đề) được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

e) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng **đối với** tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

f) Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định

khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

g) Trong 01 năm không đề nghị xét, tặng 02 hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho một tập thể hoặc một cá nhân (trừ khen thưởng đột xuất; khen thưởng quá trình cống hiến; khen thưởng theo niên hạn).

h) Không đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước khi bộ, ban, ngành, tỉnh tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định hoặc phục vụ hội nghị, hội thảo, diễn đàn quốc tế, khu vực...

Điều 4. Khối thi đua ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa

Khối thi đua ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi là Khối thi đua) do Chánh Thanh tra tỉnh **thành lập, gồm:**

1. Khối Kinh tế - Tổng hợp, gồm 09 đơn vị:

- Thanh tra Sở Công thương;
- Thanh tra Sở Du lịch;
- Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thanh tra Sở Giao thông và Vận tải;
- Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thanh tra Sở Tài chính;
- Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thanh tra Sở Xây dựng;

2. Khối Nội chính - Văn xã, gồm 07 đơn vị:

- Thanh tra Ban Dân tộc;
- Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thanh tra Sở Lao động Thương binh và Xã hội;
- Thanh tra Sở Nội vụ;
- Thanh tra Sở Văn hóa và Thể thao;
- Thanh tra Sở Y tế.

3. Khối Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố, gồm 08 đơn vị:

- Thanh tra huyện Cam Lâm;
- Thanh tra thành phố Cam Ranh;

- Thanh tra huyện Diên Khánh;
- Thanh tra huyện Khánh Sơn;
- Thanh tra huyện Khánh Vĩnh;
- Thanh tra thành phố Nha Trang;
- Thanh tra thị xã Ninh Hòa;
- Thanh tra huyện Vạn Ninh;

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN, TỔ CHỨC TRONG CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 5. Chánh Thanh tra tỉnh

Chánh Thanh tra tỉnh là Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa **có trách nhiệm, thẩm quyền:**

1. Chỉ đạo công tác thi đua, phát động phong trào thi đua;
2. Xét, quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chánh Thanh tra tỉnh đối với tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc;
3. Xét, đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ;
4. Xét, đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh đối với tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc; quyết định công nhận đơn vị dẫn đầu các khối thi đua trong ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa.

Điều 6. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi là Hội đồng) do Chánh Thanh tra tỉnh quyết định thành lập để tư vấn cho Chánh Thanh tra tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.
2. Hội đồng hoạt động theo Quy chế do Chánh Thanh tra tỉnh ban hành và được sử dụng con dấu của Thanh tra tỉnh.

Điều 7. Quyền hạn, trách nhiệm của Trưởng các phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố, Trưởng các khối thi đua

1. Trưởng các phòng thuộc Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng trong phạm vi phụ trách, quản lý:

a) Xét, đề nghị với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tham mưu Chánh Thanh tra tỉnh quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh;

b) Đề nghị Tổng Thanh tra Chính phủ khen thưởng đối với tập thể phòng, cá nhân lập được thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua do Tổng Thanh Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh phát động, thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Thanh tra.

2. Chánh Thanh tra các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố; Trưởng các khối thi đua chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng trong phạm vi đơn vị, khối mình phụ trách, quản lý:

a) Xét, đề nghị với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tham mưu Chánh Thanh tra tỉnh quyết định khen thưởng thuộc thẩm quyền;

b) Đề nghị Tổng Thanh tra Chính phủ khen thưởng đối với tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua do Tổng Thanh tra Chính phủ phát động và các tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Thanh tra.

Điều 8. Quyền hạn, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong ngành Thanh tra tỉnh

1. Tập thể, cá nhân trong ngành Thanh tra tỉnh được tự nguyện tham gia các phong trào thi đua, đăng ký thi đua và có trách nhiệm nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nội dung đã đăng ký thi đua;

2. Tập thể, cá nhân trong ngành Thanh tra tỉnh có nghĩa vụ:

a) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về trình tự, thủ tục, thời hạn nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng;

b) Giữ vững và phát huy thành tích đã đạt được;

c) Tiếp tục phấn đấu lập thành tích để đạt danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn; bảo quản tốt các hiện vật khen thưởng, không cho mượn hoặc để người khác lợi dụng thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA

Điều 9. Hình thức tổ chức thi đua

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc

hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân, tập thể trong ngành Thanh tra tỉnh.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại đơn vị hoặc theo khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, thủ trưởng đơn vị, trưởng các khối thi đua tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu.

2. Thi đua theo đợt (chuyên đề) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp.

Điều 10. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Căn cứ nội dung thi đua của Thanh tra Chính phủ, của Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh phát động phong trào thi đua trong toàn ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa.

2. Trưởng các phòng thuộc Thanh tra tỉnh, Chánh Thanh tra các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai phong trào thi đua phù hợp với đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, khối mình. Coi trọng việc tuyên truyền về nội dung và ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác trong lao động, học tập, công tác.

Điều 11. Đăng ký thi đua

1. Hàng năm, căn cứ vào chỉ tiêu thi đua, cá nhân, tập thể, các khối thi đua tổ chức đăng ký thi đua và ký kết giao ước thi đua trong cơ quan, đơn vị và trong khối thi đua; **văn bản** đăng ký thi đua gửi về Thanh tra tỉnh (qua Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng Thanh tra tỉnh).

Thời gian đăng ký: trước ngày 30 tháng 01 hàng năm.

2. Các tập thể, cá nhân, các khối thi đua không đăng ký thi đua thì không được xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Điều 12. Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua

1. Công tác sơ kết, tổng kết phong trào thi đua thường xuyên được tiến hành đồng thời với sơ kết, tổng kết công tác chuyên môn, đánh giá, bình xét xếp loại công chức hàng năm ở các đơn vị.

Thanh tra tỉnh tổ chức tổng kết công tác thi đua, xét khen thưởng vào dịp tổng kết công tác ngành Thanh tra tỉnh hàng năm.

Thời gian tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện theo hướng dẫn hàng năm của Thanh tra Chính phủ.

2. Tổng kết phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề), tiến hành ngay sau khi kết thúc phong trào thi đua; **trong đó nội dung tổng kết gồm có:**

a) Rút kinh nghiệm, khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm, tìm ra những bài học, giải pháp để tiếp tục chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua đạt hiệu quả cao;

b) Biểu dương, khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc; tiếp tục xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong đơn vị và trong toàn ngành Thanh tra tỉnh.

Điều 13. Khen thưởng thường xuyên, khen thưởng đột xuất

1. Khen thưởng thường xuyên là việc xét khen thưởng cho cá nhân, tập thể lập thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong năm, được tập thể đơn vị bình xét, đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Khen thưởng đột xuất là việc xét khen thưởng cho cá nhân, tập thể lập thành tích xuất sắc, đột xuất trong thực hiện công tác: thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực và các mặt công tác khác, có tác dụng nêu gương trong phạm vi đơn vị, địa phương, trong ngành Thanh tra hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến phương pháp công tác được áp dụng có hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, của ngành, sẽ được xét thưởng ngay sau khi lập được thành tích.

- Nguyên tắc xét khen thưởng đột xuất:

+ Chánh Thanh tra tỉnh xét và quyết định khen thưởng đột xuất đối với tập thể, cá nhân thuộc ngành Thanh tra tỉnh Khánh Hòa lập thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hoặc các nhiệm vụ khác do Chánh Thanh tra tỉnh giao.

+ Thành tích đã xét khen thưởng đột xuất được tính để xét thành tích khen thưởng cho cả năm.

CHƯƠNG IV

TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 14. Danh hiệu thi đua

1. Đối với cá nhân thuộc Thanh tra tỉnh:

- Lao động tiên tiến.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở.

2. Đối với tập thể thuộc Thanh tra tỉnh:

- Tập thể Lao động tiên tiến.

3. Đối với các danh hiệu thi đua cao hơn thực hiện theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Điều 17, Điều 18, Điều 19 Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Điều 15. Các tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua

Các tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 14 Quy chế này như sau:

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng mỗi năm một lần cho cá nhân thuộc Thanh tra tỉnh đạt được các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 24 Luật Thi đua khen thưởng, Điều 10 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng mỗi năm một lần cho cá nhân thuộc Thanh tra tỉnh đạt được các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 23 Luật Thi đua khen thưởng, khoản 3 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

3. Tập thể “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho các phòng trực thuộc Thanh tra tỉnh đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 16. Hình thức khen thưởng và các tiêu chuẩn xét khen thưởng

1. Hình thức, tiêu chuẩn khen thưởng cấp Nhà nước

Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP; Thông tư số 12/2019/TT-BNV.

2. Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ

a) Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ được xét tặng **đối với:**

- Tập thể, cá nhân thuộc Thanh tra tỉnh;

- Tập thể, cá nhân thuộc Thanh tra sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố;

b) Tiêu chuẩn và điều kiện xét đề nghị khen thưởng Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ được thực hiện theo Thông tư số 01/2016/TT-TTCP ngày 06 tháng 10 năm 2016 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định công tác thi đua, khen thưởng Ngành Thanh tra và do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thanh tra tỉnh xét, đề nghị.

c) Số lượng tặng Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ:

- Thanh tra tỉnh: 01 tập thể, 02 cá nhân.

- Thanh tra cấp huyện, cấp sở: và 01 tập thể, 01 cá nhân.

3. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra” của Tổng Thanh tra Chính phủ

- Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra” của Tổng Thanh tra Chính phủ được xét tặng cho cá nhân có thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng, phát triển ngành Thanh tra.

- Tiêu chuẩn và điều kiện xét đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra” được thực hiện theo Thông tư số 01/2017/TT-TTCP ngày 10/4/2017 của Tổng Thanh tra Chính phủ về quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra”.

4. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: được xét khen thưởng hằng năm cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua, hoặc xét khen thưởng khi kết thúc một cuộc vận động, phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề); lập được nhiều thành tích xuất sắc, đột xuất, gương người tốt - việc tốt có phạm vi ảnh hưởng trong phạm vi tỉnh.

b) Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo Điều 24 Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh.

5. Giấy khen của Chánh Thanh tra tỉnh

a) Giấy khen của Chánh Thanh tra tỉnh được xét tặng đối với:

- **Cá nhân**, tập thể thuộc Thanh tra tỉnh;
- **Cá nhân**, tập thể Thanh tra các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố.

b) Điều kiện xét đề nghị khen thưởng Giấy khen của Chánh Thanh tra Chính phủ phải được tập thể phòng thuộc Thanh tra tỉnh, Khối thi đua xét, đề nghị và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Tập thể các phòng thuộc Thanh tra tỉnh và tập thể Thanh tra cấp sở, cấp huyện đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

+ Lập được thành tích xuất sắc đột xuất;

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ (căn cứ theo kết quả đánh giá thi đua hằng năm và kết quả bình xét của các đơn vị trong khối);

+ Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Cá nhân thuộc Thanh tra tỉnh và Thanh tra cấp sở, cấp huyện đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- + Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;
- + Lập được thành tích xuất sắc đột xuất;
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ (căn cứ theo kết quả đánh giá công chức hằng năm), nghĩa vụ công dân;
- + Phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Số lượng tặng Giấy khen của Chánh Thanh tra tỉnh:

- Các Khối thi đua: mỗi khối 03 Giấy khen tập thể; mỗi đơn vị Thanh tra cấp sở, cấp huyện 01 Giấy khen cá nhân (đơn vị có từ 10 công chức, người lao động trở lên được đề nghị khen 02 cá nhân).

- Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh: 03 tập thể; mỗi phòng 01 Giấy khen cá nhân (Phòng có từ 05 công chức, người lao động trở lên được đề nghị khen 02 cá nhân).

* Số lượng khen thưởng thay đổi do Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thanh tra tỉnh quyết định.

CHƯƠNG V

ĐÁNH GIÁ XÉT KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THANH TRA THUỘC PHÒNG CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ THUỘC SỞ (SỞ TƯ PHÁP, SỞ NGOẠI VỤ...)

Điều 17. Căn cứ kết quả tham mưu công tác chuyên môn

1. Đối với công tác thanh tra đánh giá việc triển khai và kết thúc các đoàn thanh tra đảm bảo theo đúng Kế hoạch thanh tra đã được thủ trưởng cùng cấp phê duyệt ngay từ đầu năm.

2. Đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC việc đánh giá căn cứ vào công tác xử lý đơn, nội dung kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Đối với công tác PCTN việc đánh giá căn cứ vào việc tham mưu triển khai các nhiệm vụ, biện pháp phòng chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị.

Điều 18. Hình thức tiêu chuẩn, khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chánh Thanh tra tỉnh

Giấy khen của Chánh Thanh tra tỉnh được xét tặng cho các cá nhân thực hiện nhiệm vụ công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại và phòng, chống tham nhũng thuộc các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở khi đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

+ Có thành tích xuất sắc được đánh giá thông qua kết quả tham mưu công tác chuyên môn. Đồng thời Hoàn thành tốt nhiệm vụ (căn cứ theo kết quả đánh giá công chức hằng năm), nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

+ Lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

CHƯƠNG VI

THẨM QUYỀN XÉT, QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 19. Thẩm quyền xét, quyết định khen thưởng và đề nghị khen thưởng

1. Chánh Thanh tra tỉnh quyết định tặng Giấy khen cho các đối tượng quy định tại Điều 2 của Quy chế này; được xét khen thưởng thường xuyên hoặc khi kết thúc một đợt thi đua hoặc khen thưởng thành tích cụ thể, đột xuất, gương người tốt - việc tốt, có tác dụng nêu gương trong phạm vi của Ngành, đơn vị. Công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho cá nhân thuộc Thanh tra tỉnh; công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” cho các Phòng thuộc Thanh tra tỉnh.

2. Chánh Thanh tra tỉnh đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân thuộc Thanh tra tỉnh; công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” cho cá nhân thuộc Thanh tra tỉnh; danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” cho các tập thể Phòng thuộc Thanh tra tỉnh.

3. Chánh Thanh tra tỉnh đề nghị Tổng Thanh tra Chính phủ tặng Bằng khen cho các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 2 quy chế này; tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra cho các cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều 2 quy chế này và các cá nhân có thành tích trong việc lãnh đạo, chỉ đạo góp phần vào sự nghiệp xây dựng, phát triển ngành Thanh tra Việt Nam.

4. Chánh Thanh tra tỉnh đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước.

Điều 20. Thẩm định, xét khen thưởng

1. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Thanh tra tỉnh tham mưu Chánh Thanh tra tỉnh khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2. Cuối năm, Hội đồng Thi đua–Khen thưởng Thanh tra tỉnh tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch công tác thanh tra, chấm điểm, xếp loại thi đua cho các đơn vị thuộc Khối thi đua do Thanh tra tỉnh tổ chức và đăng ký với Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tỉnh.

CHƯƠNG VII

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 21. Thủ tục và hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và xét khen thưởng

1. Trách nhiệm thực hiện thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng:

- Trưởng khối thi đua chịu trách nhiệm về thủ tục, hồ sơ trình khen của tập thể và cá nhân thuộc phạm vi quản lý của khối.

- Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm về thủ tục, hồ sơ đề nghị của tập thể, cá nhân thuộc cơ quan Thanh tra tỉnh.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng:

a) Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ (02 bộ) gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Chánh Thanh tra tỉnh;

- Biên bản họp xét thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Thanh tra tỉnh;

- Biên bản họp bình xét, đề nghị khen thưởng của các Khối thi đua;

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp (theo mẫu quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ) và bản sao (các Quyết định công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, quyết định phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại công chức hàng năm,...).

b) Hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra” của Tổng Thanh tra Chính phủ (01 bộ).

Hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra” được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 9 Thông tư số 01/2017/TT-TTCP ngày 10/4/2017 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

c) Hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ cấp tỉnh trở lên (02 bộ).

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng;

- Biên bản họp xét thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Thanh tra tỉnh;

- Báo cáo thành tích, báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể, các cá nhân được đề nghị xét khen thưởng (theo mẫu quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ) và bản sao (các Quyết định công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, quyết định phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại công chức hàng năm,...).

d) Hồ sơ đề nghị tặng Giấy khen của Chánh Thanh tra tỉnh (01 bộ) gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Trưởng khối;

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp (theo mẫu quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ);

- Biên bản họp bình xét, đề nghị khen thưởng của các Khối thi đua.

Điều 22. Thời hạn gửi hồ sơ

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thường xuyên gửi về Thanh tra tỉnh trước ngày 05 tháng 12 hàng năm, trừ trường hợp Thanh tra Chính phủ có hướng dẫn khác.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất gửi về Thanh tra tỉnh ngay sau khi lập được thành tích đột xuất.

Điều 23. Tiếp nhận, quản lý hồ sơ

1. Công chức làm công tác chuyên trách về thi đua, khen thưởng thuộc Văn phòng Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý hồ sơ khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thanh tra tỉnh và các tài liệu có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của Nhà nước, của Thanh tra Chính phủ và của tỉnh theo quy định. Hàng năm, làm thủ tục chuyển giao hồ sơ sang lưu trữ đúng quy định.

2. Căn cứ hồ sơ đề nghị khen thưởng đầy đủ thủ tục của các đơn vị, sau 10 ngày Văn phòng tổng hợp trình Hội đồng Thi đua–Khen thưởng Thanh tra tỉnh họp xét và trình Chánh Thanh tra tỉnh quyết định khen thưởng; hoàn chỉnh hồ sơ trước 05 ngày gửi các đơn vị có liên quan (đối với trường hợp đề nghị Tổng Thanh tra Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng).

Trường hợp vì lý do đặc biệt không tổ chức cuộc họp Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Thanh tra tỉnh thì Văn phòng có trách nhiệm gửi xin ý kiến bằng văn bản các thành viên Hội đồng và các đơn vị có liên quan, tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng trước khi trình Chánh Thanh tra xem xét quyết định.

3. Đối với những hồ sơ đề nghị khen thưởng chưa đúng quy định, trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Văn phòng có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn cho đơn vị trình khen bổ sung, hoàn chỉnh. Trong thời hạn 05 ngày từ khi nhận được thông báo, đơn vị phải gửi hồ sơ bổ sung để Văn phòng Thanh tra tỉnh trình khen theo quy định.

Chương VIII

QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Điều 24. Nguồn và mức trích quỹ

Quỹ thi đua, khen thưởng của Thanh tra tỉnh được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác của Thanh tra tỉnh.

Chánh Thanh tra tỉnh quyết định mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng hàng năm của Thanh tra tỉnh theo quy chế chi tiêu nội bộ.

Điều 25. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của Thanh tra tỉnh được sử dụng để:

- Chi cho công tác chỉ đạo, tổ chức hoạt động thi đua, tổ chức phong trào thi đua;
- Chi in ấn Giấy chứng nhận, Giấy khen, Khung giấy khen;
- Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho cá nhân, tập thể.

2. Quỹ thi đua khen thưởng của Thanh tỉnh hàng năm được quyết toán theo đúng chính sách, chế độ do nhà nước quy định.

Điều 26. Nguyên tắc chi thưởng

1. Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền Chánh Thanh tra tỉnh quyết định, được trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của Thanh tra tỉnh.

2. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương tối thiểu chung được làm tròn số lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.

3. Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất.

4. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.

5. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Chương IX

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Chế độ thông tin, báo cáo

Khối trưởng; Chánh Thanh tra các sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố, Trưởng các phòng thuộc Thanh tra tỉnh có trách nhiệm gửi về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh các văn bản theo thời gian sau:

1. Đăng ký thi đua, giao ước thi đua trước ngày 30/01 hàng năm;
2. Báo cáo sơ kết trước ngày 20/6 hàng năm;
3. Báo cáo tổng kết trước ngày 05/12 hàng năm.

Điều 28. Điều khoản thi hành

1. Hội đồng Thi đua, Khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố; Trưởng các phòng thuộc Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện quyết định này.

2. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu gặp vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân kịp thời báo cáo, kiến nghị Thanh tra tỉnh (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra tỉnh) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.